

**CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ EVEREST**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KỸ THUẬT XÂY DỰNG VÀ ĐẦU TƯ EVEREST

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EVEREST ENGINEERING  
CONSTRUCTION AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: EVEREST E&C.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108130685

**3. Ngày thành lập:** 11/01/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 6 tòa nhà SANNAM, số 78 Phố Duy Tân, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 024 3838 9090

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                            | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Xây dựng công trình công ích                                                                         | 4220        |
| 2.  | Phá dỡ                                                                                               | 4311        |
| 3.  | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                | 4321        |
| 4.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí                                      | 4322        |
| 5.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                       | 4329        |
| 6.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                       | 4330        |
| 7.  | Vận tải hành khách đường thủy nội địa                                                                | 5021        |
| 8.  | Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa                                                                  | 5022        |
| 9.  | Kho bãi và lưu giữ hàng hóa                                                                          | 5210        |
| 10. | Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét                                                                | 2392        |
| 11. | Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao                                                                   | 2394        |
| 12. | Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao                                             | 2395        |
| 13. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh | 4752        |
| 14. | Xây dựng nhà các loại                                                                                | 4100(Chính) |
| 15. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ                                                            | 4210        |
| 16. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                           | 4290        |
| 17. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                    | 4312        |
| 18. | Vận tải bằng xe buýt                                                                                 | 4920        |
| 19. | Vận tải hành khách đường bộ khác                                                                     | 4932        |
| 20. | Vận tải hàng hóa bằng đường bộ                                                                       | 4933        |

|     |                                                                                                     |      |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 21. | Vận tải hành khách ven biển và viễn dương                                                           | 5011 |
| 22. | Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương                                                             | 5012 |
| 23. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan                                                 | 7110 |
| 24. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                 | 4390 |
| 25. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác                                                                 | 4511 |
| 26. | Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)                                                        | 4512 |
| 27. | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản).                                  | 4513 |
| 28. | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác                                                      | 4520 |
| 29. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá tài sản). | 4530 |
| 30. | Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)                 | 4931 |
| 31. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                             | 4663 |
| 32. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê               | 6810 |
| 33. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                      | 7410 |
| 34. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                  | 4649 |
| 35. | Bán buôn tổng hợp                                                                                   | 4690 |

**6. Vốn điều lệ:** 20.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 2.050.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | ĐỖ TRẦN ĐẠT | Tổ dân phố số 7, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam      | Cổ phần phổ thông | 250.000    | 2.500.000.000         | 12,195    | 025082000270                                                                                |         |
|     |             |                                                                                      | Tổng số           | 250.000    | 2.500.000.000         | 12,195    |                                                                                             |         |
|     |             |                                                                                      |                   |            |                       |           |                                                                                             |         |

|   |                   |                                                                                                        |                   |         |               |        |              |  |
|---|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|---------|---------------|--------|--------------|--|
| 2 | NGUYỄN LẬP PHƯƠNG | Số 5/640/41/27 đường Nguyễn Văn Cừ, tổ 13, Phường Gia Thụy, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 500.000 | 5.000.000.000 | 24,390 | 013120394    |  |
|   |                   |                                                                                                        | Tổng số           | 500.000 | 5.000.000.000 | 24,390 |              |  |
| 3 | NGUYỄN TRÍ DŨNG   | Số 32 ngõ 121 Thái Hà, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                     | Cổ phần phổ thông | 750.000 | 7.500.000.000 | 36,585 | 001087007666 |  |
|   |                   |                                                                                                        | Tổng số           | 750.000 | 7.500.000.000 | 36,585 |              |  |
| 4 | NGUYỄN TRUNG TÍNH | Số 10 Ngách 178/9 Tây Sơn, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                 | Cổ phần phổ thông | 550.000 | 5.500.000.000 | 26,829 | 024076000251 |  |
|   |                   |                                                                                                        | Tổng số           | 550.000 | 5.500.000.000 | 26,829 |              |  |

### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN TRUNG TÍNH

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 26/04/1976

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 024076000251

Ngày cấp: 07/03/2017

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 10 Ngách 178/9 Tây Sơn, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 10 Ngách 178/9 Tây Sơn, Phường Trung Liệt, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội